

Số: 05 /2023/QĐST - DS.

TP T, ngày 27 tháng 01 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 56/2022/TLST - DS ngày 01/12/2022.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank)

Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A - Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ pháp lý VP Bank.

Người được ủy quyền lại:

- Ông Lê Ngọc V - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ VP Bank AMC.

- Ông Lê Thế Đ - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ VP Bank AMC.

- Ông Nguyễn Chí T - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ VP Bank AMC.

Địa chỉ: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng chi nhánh T, tầng 3, trung tâm thương mại T Plaza số 27 -29 đại lộ L, phường L, thành phố T, tỉnh T.

- **Bị đơn:** : 1. Ông Vũ Văn C - Sinh năm: 1977

2. Bà Trịnh Thị H - Sinh năm: 1987

Cùng địa chỉ: phường Đ, thành phố T, tỉnh T.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền lãi phạt chậm trả lãi là 42.292.879đ cho ông Vũ Văn C và bà Trịnh Thị H.

Tạm tính đến ngày 13/9/2022, ông Vũ Văn C và bà Trịnh Thị H phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) theo Hợp đồng tín dụng số 1667782 ngày 14/8/2014 với tổng số tiền là: 111.275.654 đồng, trong đó: Nợ gốc: 46.075.007 đồng; Nợ lãi trong hạn: 1.248.818 đồng; Nợ lãi quá hạn: 63.951.829 đồng.

Yêu cầu ông C và bà H phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nêu trên chậm nhất vào ngày 30/04/2023.

Kể từ ngày 14/9/2022, ông Vũ Văn C và bà Trịnh Thị H còn phải chịu lãi suất phát sinh theo các mức lãi suất, phí đã thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay tín dụng 1667782 ngày 14/8/2014 mà hai bên đã ký kết cho đến ngày trả hết nợ cho ngân hàng.

Trong trường hợp ông Vũ Văn C và bà Trịnh Thị H không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ theo cam kết trả nợ vừa thống nhất nêu trên thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm sau đây của khoản vay để xử lý thu hồi nợ cho VPBank là: kê biên, phát mại tài sản bảo đảm sau đây của khoản vay để thu hồi toàn bộ số tiền của ông Vũ Văn C và bà Trịnh Thị H còn nợ cụ thể như sau: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 01+02, tờ bản đồ: 15, địa chỉ: thôn C, phường Đ, thành phố T, tỉnh T theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BL 214153, số vào sổ cấp GCN: CH01684/3645/QĐ-UBND do UBND thành phố T cấp 24/7/2012 mang tên ông Vũ Văn C và bà Trịnh Thị H; Hợp đồng thế chấp ký ngày 07/05/2013, số công chứng 166, quyển số 04 TP/CC-SCC tại trụ sở văn phòng công chứng Hồng Đức, tỉnh T và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định.

Trong trường hợp số tiền phát mãi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng thì ông C và bà H phải tiếp tục phải thực hiện trả nợ cho Ngân hàng TMCP VN Thịnh Vượng cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

Về án phí: Hai bên thỏa thuận, ông Vũ Văn C và bà Trịnh Thị H chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.781.900đ (làm tròn số).

Trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí là 3.839.000đ cho Ngân hàng TMCP

Việt Nam Thịnh Vượng đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0002576 ngày 29/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,7B, 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- ***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND thành phố T;
- Lưu HS vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Lan A**